

LỜI NÓI ĐẦU

Người nhận được những bức thư sau đây là ông Keshava Pillai, một Thanh tra cảnh sát lúc bấy giờ đồn trú ở Nellore tại Andhra Pradesh. Những người Sáng lập Hội viếng thăm Nellore vào tháng 5 năm 1882 và một Chi bộ được thành lập ngày mùng 8 với ông Keshava Pillai làm Tổng Thư ký và một người Ấn Độ phong lưu (một Phó Tham sự) làm Chi trưởng. Sau khi viếng thăm những thị trấn khác các nhà Sáng lập trở lại Nellore ngày 24. Trong thời gian đó vị Tham sự người Anh (tức là đại diện ở địa phương của Chính quyền Anh) đã gây áp lực với người Chi trưởng khiến ông phải từ chức Chi trưởng – đây là một diễn biến mà Chon su K. H. có đề cập tới trong bức thư đầu tiên. Ông Keshava Pillai được Chon su nhận làm đệ tử dự bị, nhưng ông không tiến thêm được nữa. Sau này, ông không quan tâm tới Hội Thông Thiên Học và sống một cuộc đời bất đắc chí về mặt trần tục. Vài năm trước khi qua đời ông trao lại cho Đại tá Olcott những bức thư mà ông đã nhận được và tôi sao chép những bức thư đó từ nguyên bản ở Adyar.

BÚC THƯ 64^[1]

Với tư cách là một người bàng quan, cũng như một người quan tâm sâu sắc, ta chỉ có thể nhận ra khá nhiều sự thật ẩn tàng trong tâm hồn tất cả các con. Phải chăng tất cả các con đều thành thật khi thệ nguyện? Hãy cẩn thận kéo những lời hứa vội vàng mà không giữ được sẽ trở lại với con để trở thành sự trừng phạt lớn nhất của con. Hãy chân thực, thành thật và trung tín. Hãy làm việc vì chính nghĩa và ta sẽ ban phúc mãi cho con. Nếu nghi ngờ và quên đi những lời hứa thiêng liêng của mình, thì trong những giờ phút đen tối của tội lỗi và phiền não, con sẽ phải hối hận. Trong trường hợp vị cựu Chi trưởng của chúng ta^[2], tất cả các con đều có thể thấy một trong những lý do tại sao không còn liên lạc nữa giữa những người Ấn Độ và các đáng mà họ gọi là Chon su. Đã có một lúc mà một người có tài sản lớn lao và thuộc dòng thế tộc tự coi là mình có bổn phận phải làm việc cho xứ sở mình bất kể mọi hậu quả. Và chừng nào mà tình cảm đó còn chưa thắt lỏng trở lại thì các con đừng hòng trông đợi niềm tin tưởng hoặc sự kính trọng của những đáng mà – cho dù con nghĩ gì đi chăng nữa – vận mệnh của Ấn Độ vẫn còn được các ngài giám sát mặc dù không ai thấy và ngờ rằng có các ngài.

Trong khi đó, ta vẫn ban phúc cho tất cả các con.

^[1] Nhận được ở Nellore vào năm 1882.

^[2] Ông từ chức do áp lực của viên Tham sự địa phương người Anh.

BỨC THƯ 65^[1]

(Có tính chất riêng tư và thân tín)

Phải chăng huynh Keshu Pillay sẽ có nhiều lợi ích của một đệ tử thực thụ chính qui mà lại không phải từ bỏ gia đình và địa vị, điều mà ông không thể làm mà không thấy đó là một tội lỗi nặng nề? Nếu ông muốn – và trở thành “đệ tử tại gia” của ta, một trong những đệ tử được ưu ái nhất – thì ông phải *phục vụ ta*. Ông hãy giúp đỡ chúng ta để tận dụng được tất cả những người nào muốn chúng ta giao lại cho họ những kho tàng từ lâu nay còn bị giấu kín, tất cả những bí mật của chúng ta rồi lại cảm ơn chúng ta bằng cách sỉ nhục tên tuổi chúng ta, bất kỳ cách chối bỏ *sự tồn tại của chính chúng ta*. Đó là vì khi tuyên bố rằng: “chúng tôi không có bằng chứng cụ thể các Chơn sư là người chứ không phải là vong linh” thì chẳng khác nào họ chối bỏ chúng ta tồn tại một cách khách quan dưới mắt những kẻ nghi ngờ? Và hầu hết các hội viên Thông Thiên Học Simla đều làm như thế. Muốn làm cho họ rối trí thì cũng chẳng cần gì nhiều. Chúng ta có hai người đệ tử ở Simla nhưng họ đã thệ nguyện không bao giờ nói chuyện với một người Âu Tây trước khi đạt được cuộc điểm đạo cuối cùng^[2].

Tôi xin đề nghị như sau: Tôi gọi “Deb”^[3] tới Darjeeling, từ đó tôi sẽ gửi y tới Simla mang theo những bức thư gửi cho ông Sinnett – những bức thư tốt hơn hết. Liệu huynh Keshu có đi theo và giúp đỡ y không? Nhiệm vụ này thật dễ dàng và chẳng phải làm gì nhiều ngoại trừ việc *giữ im lặng* và đóng vai trò của mình một cách xuất sắc. Nếu sứ mệnh này được hoàn thành thì đổi lại, ta sẽ dạy cho Keshu một số điều bí mật của chúng ta. Ta sẽ đặc biệt che chở y, đặc biệt ra lệnh cho y thông qua Upasika (H. P. B.) để rồi vào cuối thời kỳ nhiều năm, khi Keshu đã tự do và làm chủ lấy bản thân, thì y có thể hoàn toàn gia nhập hàng ngũ chúng ta.

Nếu muốn đáp ứng điều này, thì xin Keshu hãy viết thư đồng ý, gửi đến địa chỉ ta, đặt nó đằng sau bức tượng của Đức Phật (bức tượng bằng đồng thau ở trên kệ sách trong căn phòng thứ nhì) để bức thư ở giữa phần lưng của pho tượng và tấm thảm. Chính ta sẽ lấy nó đi. Nếu Keshu chăm chú nhìn thì sau ít phút y sẽ thấy nó biến mất tiêu.

Đây là đề nghị *đầu tiên* và CUỐI CÙNG của ta. Keshu rất bép xép về bức thư Nellore^[4]. Từ nay trở đi y phải kín miệng hơn. “Dám, quả quyết, hành động và giữ im lặng” là châm ngôn của chúng ta cũng như mọi môn đồ Kabalah và Huyền bí gia.

Chơn sư Koot Hoomi

^[1] Nhận được năm 1882.

^[2] Có lẽ là Deva Muni ... và Paramahansa Shub-Tung ... họ đã ký tên phản đối “HX” trong tờ *Nhà Thông Thiên Học*, số tháng 9 năm 1882, trang 326.

^[3] “Deb” là Guala K. Deb, một đệ tử của Chơn sư K. H.

^[4] Bức thư đầu tiên nhận được mà tôi sưu tập, đã được khoe ra tùm lum.

BỨC THƯ 66^[1]

Tất cả những gì mà Damodar nói phải được thực hiện một cách trung thành và theo sát nghĩa. Từ lúc con đặt chân tới Darjeeling, con không còn là K. P. nữa mà là Chander. Con hãy đi thẳng tới D.^[2] từ Mogul S.^[3]. Con hãy làm theo lệnh. Hãy cứu tổ quốc con – ta sẽ ban phúc cho con. Nhưng hãy nhớ rằng *đừng nói một lời* để cho Deb nghe được con nói, ngoại trừ điều mà bà (H. P. B) sẽ nói với con . . . Ở Darjeeling con sẽ nhận được thêm nữa những huấn lệnh của ta theo đường bưu điện. Con hãy đi tới nhà bưu điện và hỏi một bức thư gửi cho Bavajee Chandra Cusho.

Chơn sư K. H.

Hãy cứ làm đúng như lời bà khuyên bảo – Cusho là một tên Tây Tạng. Hãy thay quần áo ở hoặc trước khi tới M. S.^[4]. Hoặc mặc áo dài màu vàng và đội nón mềm.

BỨC THƯ 67^[4]

Ta hi vọng rằng tác dụng lên tư tưởng của con qua cuộc nói chuyện với Damodar sẽ vẫn trường cửu và không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ “mối nghi ngờ bất hạnh” nào nữa. Con hãy sống trong hiện tại vì tương lai, và hãy để cho quá khứ là một quyển sách bị khép lại. Nếu con tiếp tục làm lại cuộc đời, thì chẳng có lý do gì mà con phải hối hận.

Chơn sư K. H.

^[1] Cách thức mà ông Keshava Pillai nhận bức thư này được ông mô tả như sau: “Vào năm 1882, khi tôi đang du hành bằng xe lửa từ trạm Allahabad tới trạm Mogul Sarai, thì một bức thư rơi xuống cái khoang trong toa xe lửa mà tôi ngồi trong đó. Chỉ có một mình tôi trong khoang và toa xe lửa đang chạy. Tôi đang ước ao rằng Chơn sư K. H. sẽ ra huấn lệnh cho tôi về một vấn đề mà tôi đang suy nghĩ thì khi mở thư ra tôi thấy tư tưởng của tôi đã được trả lời; bức thư là chữ viết tay của Chơn sư K. H. mà tôi biết rất rõ. Lúc bấy giờ bà Blavatsky đang ở Bombay.”

^[2] Darjeeling

^[3] Mogul Sarai, nơi giao tiếp của đường xe lửa ở gần Benares.

^[4] Nhận được trong kỳ Đại hội ở Adyar tháng 12 năm 1883.